

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2024/HS-ST

Ngày: 16-5-2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương Hoa

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Duy Tính

Bà Đào Thị Kim Liên

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thị Thanh Hoa - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 65/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn G; sinh ngày 0x/4/1992 tại huyện P, tỉnh P; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu x, xã H, huyện T, tỉnh P; Chỗ ở hiện nay: không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1965; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 36/2015/HSST ngày 14/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Văn G 07 năm tù về tội “Hiếp dâm”, G chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2021.

Bị cáo Nguyễn Văn G bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/01/2024. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh, xác định G là người đã có tiền án, không có công việc ổn định và thường xuyên vắng mặt tại địa phương, đi đâu làm gì chính quyền không biết nên ngày 29/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và tạm giam đối với G. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 15 phút ngày 23/01/2024, tại tổ 6, phố Tân Xuân, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì đang làm nhiệm vụ thì phát hiện 01 người đàn ông có biểu hiện vi phạm pháp luật. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, người này tự khai họ tên là: Nguyễn Văn G, sinh năm 1992, HKTT: Khu x, xã P, huyện T, tỉnh P, chỗ ở hiện nay: không có nơi cư trú ổn định. Quá trình kiểm tra, G tự giác lấy từ trong túi quần đang mặc 03 gói trong đó có 02 gói là gói nilon màu trắng và 01 gói là gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong cả 03 gói đều có chứa chất bột cục màu trắng. G khai nhận đây là 03 gói ma túy Heroin của G tàng trữ với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tại chỗ, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với G và thu giữ 03 gói ma túy có đặc điểm như đã nêu trên. Đồng thời thu giữ của G: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, đã cũ, số IMEI1 (trong nguồn): 8631380680960xx/00 kèm sim trong máy số 0983209xxx, 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 05ml chưa qua sử dụng, 01 ống Novocain. Cùng ngày, Công an thành phố Việt Trì đã tiến hành kiểm tra ma túy bằng que thử nước tiểu đối với G. Kết quả: G dương tính với chất ma túy.

Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số 185 ngày 23/01/2024, giám định số chất bột, cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn G. Tại bản Kết luận giám định số 162/KL-KTHS ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

*“Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 03 gói giấy, trong đó có 02 gói nilon màu trắng, 01 gói giấy có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng gửi đến giám định là ma túy; có khối lượng **0,134 gam; loại Heroine (Heroin)**, có tên khoa học là *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định danh mục chất ma túy và tiền chất”.*

*\*Heroin (hay Heroine) là chất ma túy nằm trong Danh mục IA, số thứ tự 09, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.*

Hoàn lại đối tượng giám định: 0,087 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong, bên ngoài túi niêm phong có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Nguyễn Văn G khai nhận như sau: Do có nhu cầu sử dụng ma túy Heroin nên khoảng 13 giờ 00 ngày 23/01/2024, G một mình bắt xe khách (G không nhớ biển số xe và hãng xe) đến khu vực bờ Sông Hồng thuộc phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để tìm mua ma túy. Tại đây, G gặp 01 người đàn ông tên là C, khoảng hơn 50 tuổi (G không biết họ tên, địa chỉ cụ thể), G hỏi và mua được của C 01 gói ma túy có đặc điểm là 01 gói được gói bằng nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng là ma túy Heroin với giá 300.000 đồng. G cầm gói ma túy mua được đi đến khu vực bãi đất trống vắng người qua lại, sau đó lấy một phần ma túy để sử dụng cho bản thân bằng hình thức tiêm chích trực tiếp vào cơ thể. Số ma túy còn lại G chia làm 03 gói ma túy có đặc điểm là 02 gói được gói bằng nilon màu trắng và 01 gói được gói bằng giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong cả 03 gói đều có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy Heroin với mục đích để sử dụng cho bản thân. G đút 03 gói ma túy trên vào túi quần đang mặc sau đó đi nhờ xe người qua đường đến khu vực gần cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ thuộc phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xuống xe đi bộ thì bị tổ công tác Công an thành phố Việt Trì bắt quả tang và thu giữ vật chứng, tài sản như đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Văn G thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và ăn năn hối cải đối với hành vi do mình thực hiện nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngày 14/9/2015, Nguyễn Văn G bị Toà án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xử 07 năm tù về tội “Hiếp dâm”, G chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2021, đến nay chưa được xoá án tích vì vậy lần phạm tội này G phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của G ngày 23/01/2024, Công an thành phố Việt Trì đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 78/QĐ-XPVPHC ngày 03/02/2024 bằng hình thức Cảnh cáo.

Đối với người đàn ông tên C bán ma túy cho G ngày 23/01/2024, do G không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không xác định được.

Nguyên nhân, điều kiện, động cơ, mục đích dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo: Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên Nguyễn Văn G đã tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo, qua xác minh Cơ quan điều tra xác định: Ngoài tài sản bị thu giữ khi bị bắt quả tang là 01 điện thoại di động Redmi, màu đen, đã cũ thì G không có tài sản riêng gì có giá trị.

Bản cáo trạng số: 44/CT- VKS-VT ngày 02/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Văn G về tội “Tàng trữ

trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G từ 36 đến 39 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2024;

- Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS tịch thu sung ngân sách 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, đã cũ, số IMEI1 (trong nguồn): 863138068096043/00 của bị cáo.

- Xử lý vật chứng, tài sản: Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a,c Khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy:

- + 01 bì niêm phong số 162/KL-KTHS của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả sau khi giám định bên trong có chứa 0,087 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại đựng trong bì niêm phong cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả; sim số 0983209xxx; 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 05ml chưa qua sử dụng; 01 ống Novocain.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất ăn năn, hối cải; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **1. Về tố tụng:**

Cơ quan điều tra - Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

## 2. Về nội dung

[1] Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai. Lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai tại phiên toà hôm nay đều thống nhất với nhau, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 15 giờ 15 phút ngày 23/01/2024, tại tổ 6, phố Tân Xuân, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Văn G có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng **0,134 gam**; loại **Heroine** với mục đích sử dụng cho bản thân thì tổ công tác Công an thành phố Việt Trì phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn G đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

### **Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:**

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*...*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.*

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, nhằm mục đích phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân. Do đó, với hành vi phạm tội của bị cáo phải bị xử phạt nghiêm minh trước pháp luật, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có thể giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[3]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s, Khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngày 14/9/2015, Nguyễn Văn G bị Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ xử 07 năm tù về tội “Hiếp dâm”, G chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2021, đến nay chưa được xoá án tích vì vậy lần phạm tội này G phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Quá trình điều tra xác định bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản gì ngoài 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, đã cũ, số IMEI1 (trong nguồn): 8631380680960xx/00 không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng là tài sản của bị cáo nên cần tịch thu để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[5]. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Đối với 01 bì niêm phong số 162/KL-KTHS của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả sau khi giám định bên trong có chứa 0,087 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại đựng trong bì niêm phong cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả, là của G mục đích để sử dụng cho bản thân thuộc vật Nhà nước cấm lưu hành; 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 05ml chưa qua sử dụng, 01 ống Novocain của G dùng để sử dụng ma túy; 01 sim số 0983209xxx, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/01/2024.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen, đã cũ, số IMEI1 (trong nguồn): 8631380680960xx/00 để nộp vào ngân sách Nhà nước.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 03/4/2024).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 162/KL-KTHS của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả sau khi giám định bên trong có chứa 0,087 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại đựng trong bì niêm phong cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 05ml chưa qua sử dụng, 01 ống Novocain; 01 sim số 0983209xxx.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 03/4/2024).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn G phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố Việt Trì;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Công an thành phố Việt Trì;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- UBND xã P, huyện T, tỉnh P
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Phương Hoa**